PHIM CA NHẠC "MAMMA MIA!" DƯỚI GÓC NHÌN PHÂN TÍCH DIỄN NGÔN ĐA PHƯƠNG THỨC

CAO TẤN LỘC
Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh
VÕ TUẤN VŨ
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 05/3/2025. Sửa chữa xong 10/3/2025. Duyệt đăng 14/3/2025.

Abstract

The article analyzes linguistic elements (character dialogue) and non-linguistic elements such as images and camera angles in the musical film 'Mamma Mia!' from a multimodal discourse analysis perspective. And it aims to demonstrate that beyond language, various other communication modes influence audience reception, including communication space, posture, gestures, eye contact, music, and composition.

Keywords: *Discourse analysis, multimodal discourse analysis, 'Mamma Mia!'.*

1. Đặt vấn đề

"Mamma Mia!" là một bộ phim ca nhạc do nhà sản xuất Judy Craymer phát hành năm 2008, được chuyển thể bởi đạo diễn Phyllida Lloyd từ vở nhạc kịch cùng tên. Đây là một bộ phim nhạc kịch lãng mạn pha lẫn hài hước, được chuyển thể từ tác phẩm nhạc kịch cùng tên được dựng bởi Nhà hát West End năm 1999 và Nhà hát Broadway vào năm 2011, dựa trên các bài hát nhạc pop thành công của nhóm nhạc người Thụy Điển ABBA, với phần nhạc được sáng tác bởi thành viên Benny Andersson. Bộ phim nhạc kịch có doanh thu cao nhất mọi thời đại trên toàn thế giới và được nhận giải Quả cầu vàng, giải Grammy và nhiều giải thưởng khác. Từ những thành công đó, chúng tôi vận dụng lý thuyết phân tích diễn ngôn đa phương thức do Kress và Van Leeuwen đề xuất năm 2006 với quan niệm hiệu quả giáo dục phải là sự kết hợp chặt chẽ giữa ngôn ngữ, hình ảnh, cử chỉ, bối cảnh,... để phân tích những thành tựu của bộ phim ca nhạc này.

2. Lí thuyết Phân tích diễn ngôn đa thức

Thuật ngữ "đa phương thức" theo Kress và van Leeuwen (1996) "*Là những cách thức đa dạng trong đó nhiều tín hiệu (ngôn ngữ, hình ảnh hoặc âm thanh...) được đồng thời triển khai và tạo ra ý nghĩa*" bắt đầu phát triển từ công trình *"Reading Images: The Grammar of Visual Design"* [1]. Với công trình này, Kress and van Leeuwen đã xây dựng nền tảng cho tín hiệu học hình ảnh, đưa ra khung lí thuyết và phương pháp phân tích tín hiệu hình ảnh trong diễn ngôn. Phân tích diễn ngôn đa thức được xây dựng trên nền tảng khung lí thuyết Ngôn ngữ học chức năng hệ thống của M.A.K. Halliday, phân tích hình ảnh gồm các yếu tố:

2.1. Người tham gia (Participants)

Giao tiếp bằng hình ảnh hình thành sự tương tác giữa nhà sản xuất và khán giả. Kress và Leeuwen cho rằng: Ngữ pháp của thiết kế hình ảnh có hai loại người tham gia: những người tham gia đại diện và những người tham gia tương tác [1]. Những người tham gia đại diện là con người, địa điểm và sự vật được mô tả trong văn bản. Người tham gia tương tác là những người tương tác với nhau trong chính văn bản (chẳng hạn như sự tương tác của người tham gia trong một bộ phim) hoặc sự tương tác của

Email: tuanvu@hcmussh.edu.vn

người tham gia một bộ phim với khán giả.

2.2. Khoảng cách (Distance)

Theo Kress và van Leeuwen (2006), khoảng cách là một thước đo cho ý nghĩa tương tác của hình ảnh liên quan đến kích thước của khung hình, cho dù đó là cận cảnh, trung cảnh hay xa. Khoảng cách đề cập đến mức độ gần gũi của những người tham gia hoặc đối tượng trong văn bản (phim) với khán giả. Trong điện ảnh, khoảng cách của người tham gia đóng vai trò quan trọng trong việc thể hiện sự thân mật giữa người tham gia và khán giả [2].

2.3. Góc

Kress và van Leeuwen (2006) đề cập đến chiều cao của máy ảnh như một yếu tố quan trọng vì nó là phương tiện biểu đạt trong điện ảnh. Người ta cũng giải thích rằng góc trong văn bản phản ánh cách người xem tương tác với người tham gia vào hình ảnh. Sự tương tác được chia thành hai loại: mặt phẳng ngang và mặt phẳng dọc [1].

2.4. Ánh nhìn (Gaze)

Ánh mắt có thể được định nghĩa là cách một cá nhân nhìn ai đó hoặc vật gì đó. Kress và van Leeuwen phân loại cái nhìn thành hai loại [1]. Đầu tiên, người tham gia nhìn thẳng vào khán giả; đây được gọi là hình ảnh "nhu cầu". Thứ hai, khi không có sự tiếp xúc nào giữa người tham gia và người xem, người xem sẽ trở thành chủ thể của màn hình chứ không phải là đối tượng, trong khi người tham gia là đối tượng giám sát của người xem.

2.5. Tình thái (Modality)

Hình ảnh được mô tả trong phim có thể được đo lường thông qua tình thái [3]. Tình thái này mang tính cá nhân hơn là lý tưởng. Nói chung, tình thái nhằm mục đích bộc lộ ý nghĩa liên nhân trong văn bản.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Đặc trưng ngôn ngữ nhân vật của phim ca nhạc "Mamma Mia!"

Ngôn ngữ trong "Mamma Mia!" không chỉ là phương tiện giao tiếp của nhân vật mà còn là công cụ để thể hiện sâu sắc cảm xúc, cá tính, mối quan hệ và tính cách của từng nhân vật, làm cho câu chuyện trở nên sống động và chân thực hơn. Nhân vật chính Donna Sheridan (Meryl Streep) có ngôn ngữ mạnh mẽ và tự lập: Donna thường sử dụng ngôn ngữ những dạng câu có cấu trúc ngắn gọn, tự tin, đôi khi cứng rắn, thể hiện tính cách độc lập và quyết đoán của cô. Bên cạnh đó, Donna cũng có những khoảnh khắc rất tình cảm, đặc biệt khi nói về quá khứ hoặc con gái mình.

Ví dụ:

1. Thể hiện sự bất ngờ và cảm xúc khi gặp lại Sam: *"What the hell are you doing here, Sam? What are any of you doing here?" ("Anh đang làm cái quái gì ở đây vậy, Sam? Mọi người đang làm gì ở đây vậy?").*

2. Khi đối mặt với những khó khăn trong cuộc sống: *"Life is short, the world is wide. I want to make some memories" ("Cuộc đời thì ngắn ngủi, thế giới thì rộng lớn. Tôi muốn có một vài kỷ niệm").*

Ngôn ngữ của Sophie Sheridan (Amanda Seyfried) con gái của Donna thể hiện sự tươi trẻ, lạc quan, hy vọng và có chút tò mò. Sophie thể hiện sự ngây thơ, nhiệt tình và khát khao tìm ra bố mình. Khi phải đối mặt với ba người đàn ông mà cô hy vọng là cha mình, ngôn ngữ của cô trở nên mềm mại và nhạy cảm hơn.

Ví dụ:

1. Về việc mời ba người đàn ông đến dự đám cưới, *Sophie* nói: *"I invited my dad to my wedding. It's gonna be a secret until I tell my mom." (Tôi đã mời bố đến dự đám cưới của mình. Đó sẽ là bí mật cho đến khi tôi nói với mẹ).*

2. Tâm sự với Sky về sự lo lắng ai là bố của mình: *"What if one of these guys is my dad? What if none of them are?" ("Điều gì sẽ xảy ra nếu một trong những người này là bố tôi? Nếu không ai trong số họ thì sao?").*

Ngoài ra, những người đàn ông Sam Carmichael (Pierce Brosnan), Bill Anderson (Stellan Skarsgård) và Harry Bright (Colin Firth) trong phim đều có phong cách ngôn ngữ riêng, phản ánh tính cách và quá khứ của họ. Sam thường sử dụng ngôn ngữ chân thành và cảm xúc, Bill thì thoải mái và phiêu lưu, trong khi Harry lịch sự và đôi khi hơi e dè.

3.2. Giá trị của yếu tố hình ảnh trong việc thể hiện nhân vật và nội dung phim

Ngôn ngữ điện ảnh chính là ngôn ngữ của hình ảnh mà đạo diễn mong muốn mang đến cho người xem [2]. Thông qua những hình ảnh đó, người xem sẽ hiểu được những nội dung mà nhà sản xuất muốn truyền tải. Yếu tố hình ảnh trong phim "Mamma Mia!" truyền tải đầy đủ ý đồ, nội dung và đạt được các giá trị sau:

3.2.1. Hình ảnh mang tính chân thật

Những hình ảnh trong *"Mamma Mia!"* làm người xem trầm trồ thán phục, cứ ngỡ đang chứng kiến một cuộc sống thực ngoài đời. Người phụ nữ chật vật với cuộc sống đơn thân nuôi dưỡng đứa con gái suốt 20 năm trên hòn đảo, hiện lên trên khuôn mặt những khắc khổ và lo âu thông qua hình ảnh của Donna. Một cô gái tuổi 20 khỏe khoắn, hồn nhiên, trẻ trung, đôi lúc bồng bột gây ra một số rắc rối cho những người xung quanh; hoặc có lúc chân thật và giàu tình cảm hiện lên qua hình ảnh nhân vật Sophie hay những hình ảnh đời sống hằng ngày, dọn bàn, lau ghế, bưng bê, làm bếp,… sự dò xét, bàn luận của những người xung quanh,… tất cả đã hiện lên trong phim một cách tự nhiên và chân thật.

3.2.2. Hình ảnh trong "Mamma Mia!" có nhiều ý nghĩa riêng

Ý nghĩa đầu tiên có thể thấy trong *"Mamma Mia!"* đó chính là khát khao có được một gia đình trọn vẹn. Suy cho cùng, mọi hành động của Sophie trong phim và tất cả những gì cô gặp phải như đau khổ khi không biết ai là bố, giận mẹ, cãi nhau với hôn phu Sky,… đều xuất phát từ khát khao có được một gia đình trọn vẹn, được bố đẻ của mình nắm tay dẫn lên lễ đài,... Không chỉ vậy, những ước mơ, hoài bão về một tình yêu hạnh phúc của tuổi trẻ là tầng nghĩa thứ hai trong tác phẩm này.

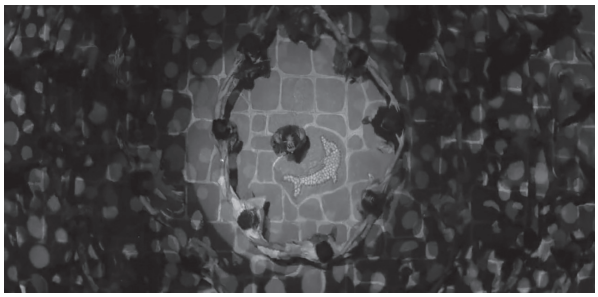


Hình 1: Sophie và 3 người "có thể là bố mình"

Các nhân vật Donna, Sophie, Rosie, Tanya, Pepper, Sam, Bill,… tất cả đều mong muốn có được tình yêu trọn vẹn, mong muốn có được một người bạn đời chân thành và cuối cùng trong đoạn cuối phim, đạo diễn đã đưa ra chân lý "chỉ cần ta có ước vọng, có khát khao và dành tất cả sự chân thành, chúng ta sẽ được đền đáp xứng đáng.

3.2.3. Hình ảnh được xử lý công phu bằng nhiều góc quay phim và ánh sáng

Nghệ thuật quay phim với đa dạng cở cảnh, nhiều động tác máy kết hợp với các góc máy đặc biệt cho khán giả có những góc nhìn mới mẻ và độc đáo. Chẳng hạn, trường đoạn gần cuối phim được quay với góc máy trên cao, hai nhân vật chính đang nhảy múa ở giữa, xung quanh xoay vòng là các nhân vật khác. Sau đó xuất hiện hình ảnh con cá heo bị vỡ và một cơn nước bắn tung tóe, mọi người như chìm trong vũ hội nước. Mọi thứ như được tắm mát sau bao ngày khô hạn, con cá heo như được trở về với biển cả.



Hình 2: Hình ảnh con cá heo trong phim - dấu hiệu bắt đầu vũ hội

Trong phim ca nhạc *"Mamma Mia!"*, nghệ thuật chiếu sáng đã tận dụng thế mạnh của mình làm cho không gian lung linh hơn và có chiều sâu hơn. Chẳng hạn trong trường đoạn phim Donna và con gái tâm sự khi thử áo cưới. Ánh sáng tạo chiều sâu cho không gian, tạo các lớp hình ảnh bằng các nguồn sáng (chính, phụ, bù, trước, sau ...) sáng tạo ra những hình ảnh vừa chân thật vừa xúc cảm.

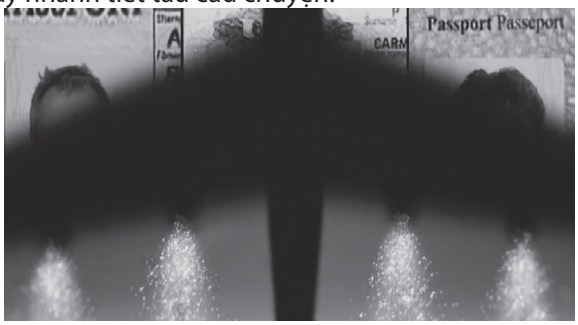


Hình 3: Hai mẹ con tâm sự nỗi lòng khi thử áo cưới - ánh sáng được thiết kế đặc biệt

3.2.4. "Mamma Mia!" dựng phim, dựng cảnh, tạo tình huống đặc biệt

Một yêu cầu rất quan trọng trong dựng phim, dựng cảnh mà chúng tôi muốn đánh giá cao trong phim miađó chính là tính logic, chặt chẽ. Tính logic, chặt chẽ này được biểu hiện ở chỗ mỗi tình huống, mỗi động tác trong phim đều được chuẩn bị chu đáo và cẩn thận. Các nhân vật chuyển từ tình huống này sang tình huống khác, hoặc di chuyển trong không gian cũng hết sức hoàn mỹ. *"Mamma Mia!"* đã làm được trong một khung cảnh thông qua quay phim với các cỡ cảnh: *Toàn cảnh, trung cảnh và cận cảnh hay đặc tả*. Đây là thành công của một tập thể và của cả *"Mamma Mia!"*.

Ví dụ như cảnh Donna nói chuyện với Sam ở trên đường đến nhà thờ, sau đó Donna chạy vội trên con đường ngoằn nghèo để kịp cùng con gái trong lễ cưới cũng được dàn dựng thật chân thật và tài tình hoặc bằng kỹ thuật dựng phim mờ chồng, hình ảnh chiếc máy bay, bay trên những tấm Passport của ba người đàn ông đã đẩy nhanh tiết tấu câu chuyện.



Hình 4: Hình ảnh chiếc máy bay dùng để chuyển cảnh

Trong phim, để có tình huống tốt, dựng cảnh và dựng phim hay, tất cả sự chuyển cảnh, hành động phải là kết quả tự nhiên và tất nhiên của các tình huống. Mọi cái nảy ra ngoài theo trật tự chặt chẽ và khoa học này đều bật khỏi cảm thụ của người xem.

3.2.5. Xử lý hình ảnh nhân vật thông qua trang phục nhân vật

Dù không phải là bắt buộc nhưng việc tạo cho nhân vật một thứ trang phục riêng cũng sẽ làm tăng sức thu hút của nhân vật đối với đa số người xem. Trong phim, đạo diễn đã rất chú ý đến việc xử lý trang phục của nhân vật mỗi khi xuất hiện. Trang phục đã làm nên dấu hiệu nhận diện nhân vật và tính cách của họ trong tác phẩm. Ví dụ, với độ tuổi tính cách trẻ trung, Sophie đã được nhà làm phim cho mặc những trang phục hết sức gọn gàng và năng động. Ở hình ảnh người mẹ đơn thân, Donna được khoác trên mình bộ đầm dài với nhiều chi tiết phụ để người xem có cảm giác vất vả, khó khăn trong cuộc sống nuôi con. Rosie có tính cách hài hước, được mặc những bộ đồ cầu kì và tạo sự khác lạ, thú vị; Tanya đa tình luôn mặc những chiếc váy gợi cảm,… Tất cả những cách xử lý trang phục này cũng góp phần không nhỏ trong thành công của bộ phim.

3.3. Âm nhạc - linh hồn của "Mamma Mia!"

Để tạo nên thành công cho bộ phim này, yếu tố âm nhạc chiếm vị trí đặc biệt quan trọng. *Bộ phim Mamma Mia!* làm mê đắm lòng người chính là phần âm nhạc dựa trên những tình khúc nổi tiếng của ban nhạc Thụy Điển, ABBA. Điều đặc biệt là tất cả ca khúc của *Mamma Mia!* đều do chính diễn viên phải thu âm trước khi quay. Album bao gồm các ca khúc như *Honey, Honey*, *Money, Money, Money*, *Mamma Mia*, *Dancing Queen*, *Our Last Summer*, *Lay All Your Love on Me*, *Super Trouper*, *Gimme! Gimme! Gimme! (A Man After Midnight)*, *The Name of the Game*, *Voulez-Vous*, *Does Your Mother Know*, *Slipping Through My Fingers*, *The Winner Takes It All*, *When All Is Said and Done*, *Take a Chance on Me*, *I Have a Dream, Thank You for the Music*.

Vì *Mamma Mia!* là một bộ phim ca nhạc nên cứ vài phút là khán giả lại được đắm mình trong những ca khúc quen thuộc của ABBA, xen vào trong các cảnh đối thoại, độc thoại. Sự thích hợp giữa ca khúc với cảnh phim bằng nhiều góc nhìn đa dạng từ máy quay và động tác máy làm cho tác phẩm đạt nhiều ấn tượng, lung linh và mềm mại hơn. Đường tiếng và đường hình kết hợp nhịp nhàng, ăn ý làm cho người xem bị cuốn vào câu chuyện, nội tâm của nhân vật, khán giả như trở thành nhân chứng, người chứng kiến tất cả sự vật, sự việc ở đó. Chẳng hạn, cảnh phim Sophie kể cho hai người bạn thân Ali và Rachel nghe ai có khả năng là cha của mình, ca khúc Honey, Honey được cất lên, bởi đây là điều ngọt ngào và ấm áp nhất mà suốt 20 năm cô hằng mong ước. Hoặc như trong cảnh Donna nhận ra những người đàn ông mới đến là người bà từng hò hẹn, Donna hát bài *Mamma Mia!,* bài hát chủ đề, chủ đạo xuyên suốt của bộ phim, để giãi bày và thể hiện tình cảm, tình yêu một thời của mình. Điều thử thách cho các diễn viên và biên đạo múa của phim chính là những vũ điệu đặc sắc. Theo những chia sẻ của các diễn viên trên các phương tiện truyền thông, ngoài việc phải tốn rất nhiều thời gian bàn bạc cùng đạo diễn để thực hiện những cảnh quay, từ chuyện chuẩn bị vị trí cho vũ công, cảnh quay này cần bao nhiêu người, đặt máy quay ở đâu…

3.4. Không gian nghệ thuật góp phần thể hiện nhân vật



Hình 5: Bối cảnh trong phim Mamma Mia!

Bộ phim "*Mamma Mia!*" có giá trị cao không chỉ bởi ngôn ngữ nhân vật, hình ảnh, diễn xuất mà còn bơi không gian, bối cảnh phim. Màu nước xanh thẳm của biển Địa Trung Hải, bầu trời trong vắt và những ngôi nhà trên mỏm đá cạnh bờ biển vùng Skiathos, Hy Lạp đã tạo nên những cảnh quay về biển không thể đẹp hơn trong bộ phim ca nhạc "*Mamma Mia!*" nổi tiếng. Chỉ trên một hòn đảo, cả bộ phim như hút hồn người xem bởi những địa điểm, bối cảnh được chọn lựa vô cùng đẹp và đặc sắc dù là nội

cảnh hay ngoại cảnh. Thi thoảng, trong phim bạn sẽ bắt gặp các đôi tình nhân tay trong tay nhìn nhau một cách tình tứ, điểm nhẹ bằng một nụ hôn ngọt ngào và cùng nhau ngắm ánh hoàng hôn, có lẽ vì vậy mà đạo diễn đã chọn nơi này để thực hiện bộ phim với doanh thu cực khủng. Không chỉ có cảnh biển, ở cuối phim, khung cảnh con đường dẫn đến nhà thờ cũng đầy hấp dẫn. Hiện lên rất xa ở cuối con đường ngoằn ngoèo đi đến ngọn đồi chính là nhà thờ, nơi diễn ra hôn lễ của Sophie và Sky. Nhà thờ nằm ở phía trên cao, con đường xa thẳm, phải chăng đó là hình ảnh ẩn dụ mà đạo diễn sử dụng để nói lên một điều gì đó. Nếu trong kịch, cảnh này chỉ đơn giản là những chiếc bàn ghế, mọi người tập trung ở đó dự lễ, thì trong phim đó là con đường dẫn dắt nhiều người đến nhà thờ làm lễ. Đây là một sáng tạo của phim mà trong kịch không có. Mục đích mà đạo diễn điện ảnh sử dụng bối cảnh thiên nhiên này chính là để bộc lộ tâm trạng của nhân vật, đồng thời đây cũng là ưu thế của phim vì nó sử dụng được hình ảnh thiên nhiên thực tế, làm tăng giá trị cũng như sự thu hút khán giả.



Hình 6: Không gian tâm lý trong phim Mamma Mia! (Cảnh phát hiện ba người đàn ông đến hòn đảo)

Không gian sinh hoạt đời thường và bối cảnh xã hội trong tác phẩm "*Mamma Mia!*" được thu hẹp chỉ trong một vài cảnh vật ở hòn đảo: khách sạn, nhà kho, cái sân, phòng ngủ hoặc những không gian công cộng rộng lớn như bãi biển, bữa tiệc,... Những không gian này gắn với những sự kiện đám cưới, với mối tình giữa mẹ nhân vật chính với các nhân vật khác, giữa kí ức, kỉ niệm của mỗi nhân vật (ban nhạc một thời, tuổi trẻ của các nhân vật,...) với những sắc màu khác nhau. Đạo diễn Phyllida Lloyd đã xây dựng những không gian, bối cảnh cho nhân vật được sống và truyền tải hết ý nghĩa của tác phẩm mình.

4. Kết luận

Mamma Mia! dựa trên vở nhạc kịch nổi tiếng cùng tên của Catherine Johnson, một bộ phim nhạc kịch lãng mạn, hài hước. Một tác phẩm phim, ở đây được xem xét dưới góc độ phân tích diễn ngôn đa phương thức, không nên chỉ được xem xét ở một yếu tố ngôn ngữ mà cần xem xét ở tất các các phương diện tạo nghĩa khác. Bài viết đã chỉ ra giá trị của "*Mamma Mia!*" ở các yếu tố ngôn ngữ thoại nhân vật, kỹ thuật dựng cảnh, xử lý hình ảnh, kỹ thuật xây dựng bối cảnh để thể hiện điểm nhìn, trang phục, đạo cụ,…Bên cạnh đó, với bản chất là phim ca nhạc, yếu tố âm nhạc chính là yếu tố quan trọng và giá trị nhất trong bộ phim và vở kịch này. Âm nhạc của ABBA đã trở thành linh hồn và giá trị cốt lõi của hai tác phẩm. Đưa tác phẩm đi sâu và ấn tượng vào tâm trí của người xem. Khi nhắc đến *Mamma Mia!* mãi sau này người xem vẫn hiện lên trong đầu những lời ca và điệu nhạc bất hủ này.

Tài liệu tham khảo

[1] Kress, G. and van Leeuwen, T. (1996), *Reading Images - The grammar of visual design (Phân tích hình ảnh - Ngữ pháp của thiết kế hình ảnh),* New York: Routledge.

[2] Economou, D. (2009), *Photos in the News: appraisal analysis of visual semiosis and verbal-visual intersemiosis (Hình ảnh trong tin tức: phân tích đánh giá về ký hiệu thị giác và ký hiệu giao thoa thị giác - lời nói),* Ph. D. thesis, University of Sydney.

[3] Halliday, M. A. K. (1994), *Dẫn luận ngữ pháp chức năng* (Hoàng Văn Vân dịch), NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[4] Lu. X. and Dianning Q. (2014), *Exploring the multimodality of EFL textbooks for Chinese college students: A comparative study (Khám phá tính đa phương thức của sách giáo khoa tiếng Anh dành cho sinh viên đại học Trung Quốc: Một nghiên cứu so sánh).* RELC Journal, 45(2), 135-150.

[5] O'Toole, M. (1994), *The language of displaced art (Ngôn ngữ của nghệ thuật di dân),* Leicester: Leicester University Press.

[6] Tôn Nữ Mỹ Nhật (2015), *Phân tích diễn ngôn đa thức: Một số vấn đề lí luận và thực tiễn,* Hội thảo Ngữ học toàn quốc 2015, TP. Hồ Chí Minh.